**Email:** **Lelylt85@gmail.com**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD…****TRƯỜNG….** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II****NĂM HỌC 2023 – 2024****MÔN: NGỮ VĂN 7****Thời gian: 90 phút** |

**ĐỀ SỐ 19: ĐẠT**

**Phần I – TRẮC NGHIỆM (2,5 điểm)** Đọc văn bản dưới đây và ghi lại chữ cái trước câu trả lời đúng nhất:

**Phần I. ĐỌC HIỂU:** Đọc văn bản dưới đây:

|  |
| --- |
| **CHÚ RÙA THÔNG MINH** **Ngày xưa, ở trên núi Ba Vì có một con hổ rất hung dữ. Mỗi khi bắt được một con vật nào nó thường đùa giỡn làm cho con vật đó khiếp sợ rồi mới ăn thịt.** **Một hôm, hổ đang lang thang đi tìm mồi thì nhìn thấy một con rùa bé nhỏ. Hổ cong đuôi nhảy tới bên cạnh, giơ chân vờn mai Rùa và cất tiếng ồm ồm chế giễu:**– Hỡi chú rùa bé nhỏ, thân hình chú chưa bằng nửa bàn chân của ta, mà cái vỏ chú lại nặng nề thế này thì còn làm ăn gì được. Chú để ta lột cái vỏ này đi cho nhé!Rùa gặp ổ thì rất sợ hãi, nhưng khi thấy hổ không ăn thịt mình liền bình tĩnh và nghĩ ra một kế để lừa hổ. Rùa trả lời rằng:– Bác hổ ạ, tôi tuy bé nhỏ nhưng trong rừng này tôi đều có thể bắt cả các loài thú to lớn hơn tôi để ăn thịt đấy.Nghe rùa nói vậy, hổ rất lấy làm lạ, liền hỏi lại:– Này, chú đừng nói láo thế. Nếu chú đã ăn thịt được con nào lớn hơn chú thì cũng phải có gì làm bằng chứng chứ!**Rùa ta liền khạc ngay trong miệng ra một miếng mộc nhĩ mà rùa thường ăn rồi nói với hổ:****– Bác hãy xem, đây là gan con voi tôi vừa ăn sáng nay đấy. Tôi bắt được con vật nào cũng chỉ ăn có lá gan là đủ no, chứ không như bác phải ăn cả xương lẫn thịt nhé.** **Con hổ chưa ăn mộc nhĩ bao giờ nên tưởng là gan voi thật. Nó hoảng quá, sợ rùa cũng sẽ bắt nó ăn gan, liền cong đuôi chạy mất.** (“Hổ và các con vật nhỏ bé”, trích Thegioicotich.vn) |

**TRẮC NGHIỆM (2,5 điểm) G**hi lại chữ cái trước câu trả lời đúng nhất:

**Văn bản trên thuộc thể loại nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Truyện truyền thuyết
 | 1. Truyện cổ tích
 |
| 1. Truyện ngụ ngôn
 | 1. Truyện đồng thoại
 |

1. **Truyện được kể theo lời của nhân vật nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Lời kể của nhân vật hổ
 | 1. Lời kể của rùa và hổ
 |
| 1. Lời kể của nhân vật rùa
 | 1. Lời kể của người kể chuyện không xuất hiện
 |

1. **Sắp xếp các câu sau thành đoạn văn tóm tắt các sự việc chính của truyện “Chú rùa thông minh”.**

 (1) Hổ chưa ăn mộc nhĩ nên tưởng là voi thật nên nó hoảng sợ cong đuôi chạy mất.

 (2) Hổ đang đi tìm mồi thì gặp con rùa bé nhỏ.

 (3) Rùa gặp hổ tuy rất sợ hãi nhưng thấy hổ không ăn thịt mình nên bình tĩnh nghĩ kế lừa hổ.

 (4) Rùa nói với hổ có thể bắt các loài thú to hơn mình để ăn thịt.

 (5) Rùa khạc ra trong miệng một miếng mộc nhĩ và nói là gan của voi mà nó vừa ăn sáng nay.

|  |  |
| --- | --- |
| 1. (1) – (2) – (3) – (4) – (5)
 | 1. (2) – (3) – (5) – (4) – (1)
 |
| 1. (2) – (3) – (4) – (5) – (1)
 | 1. (2) – (4) – (3) – (5) – (1)
 |

1. **Xác định không gian, thời gian trong câu chuyện.**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Trong khu rừng, nơi có nhiều loài vật sinh sống.
2. Dưới cánh đồng, buổi sáng sớm
 | 1. Ngày xưa, núi Ba Vì
2. Núi Ba Vì, buổi chiều muộn
 |

1. **Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong câu: “Rùa gặp hổ thì rất sợ hãi”.**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Ẩn dụ
 | 1. So sánh
 |
| C. Hoán dụ | 1. Nhân hóa
 |

1. **Câu văn: “Một hôm, hổ đang lang thang đi tìm mồi thì nhìn thấy một con rùa bé nhỏ.” Phó từ “đang” bổ sung ý nghĩa gì trong câu?**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Bổ sung về sự tiếp diễn tương tự
 | B. Bổ sung về sự cầu khiến |
| C. Bổ sung về thời gian | D. Bổ sung về sự phủ định, khẳng định |

1. **Chỉ ra các phương tiện liên kết hình thức trong đoạn văn in đậm?**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Lặp từ ngữ
 | 1. Thay thế từ ngữ
 |
| 1. Lặp từ ngữ, thay thế từ ngữ
 | 1. Nối từ ngữ, lặp từ ngữ
 |

1. **Chỉ ra các cụm danh từ trong câu văn sau: “Một hôm, hổ đang lang thang đi tìm mồi thì nhìn thấy một con rùa bé nhỏ.”**
2. “Một hôm”, “hổ đang lang thang” B. “Một hôm”, “một con rùa bé nhỏ”

C. “Một con rùa bé nhỏ”, “nhìn thấy một con rùa” D. “Hổ đang lang thang đi tìm mồi”, “một con rùa”

1. **Câu chuyện “Chú rùa thông minh” kể về điều gì?**
2. Câu chuyện về các con vật chung sống với nhau trong khu rừng.
3. Câu chuyện về cuộc đời của hổ và rùa.
4. Sự hèn nhát của hổ khi đối diện với rùa.
5. Cuộc đối thoại giữa hổ và rùa, rùa mưu trí nên đã thoát chết.
6. **Văn bản nào dưới đây cùng thể loại với văn bản trên?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. “Cuộc chạm trán trên đại dương” |  B. “Con hổ có nghĩa” |
| C. “Con mối và con kiến” |  C. “Bầy chim chìa vôi” |

**Phần II – TỰ LUẬN (7,5 điểm)**

**Thực hiện yêu cầu (7,5 điểm)**

1. **(3,5 điểm) Đọc và trả lời các câu hỏi dưới đây:**

**Câu 10. (3,5 điểm)**

1. Hãy phân tích tính mạch lạc của đoạn văn sau:

 Hãy phân tích tính mạch lạc của đoạn văn sau in đậm.

“Rùa ta liền khạc ngay trong miệng ra một miếng mộc nhĩ mà rùa thường ăn rồi nói với hổ:

– Bác hãy xem, đây là gan con voi tôi vừa ăn sáng nay đấy. Tôi bắt được con vật nào cũng chỉ ăn có lá gan là đủ no, chứ không như bác phải ăn cả xương lẫn thịt nhé.

Con hổ chưa ăn mộc nhĩ bao giờ nên tưởng là gan voi thật. Nó hoảng quá, sợ rùa cũng sẽ bắt nó ăn gan, liền cong đuôi chạy mất.

(1.0 điểm)

=> BỎ ĐI CHO ĐỠ DÀI DÒNG

1. Trong truyện, rùa và hổ đã xưng hô với nhau như thế nào? Qua cách xưng hô đó, em có nhận xét gì về hai nhân vật? (1,0 điểm)
2. Vì sao rùa lại khiến hổ sợ hãi bỏ chạy? Qua chi tiết đó, em có nhận xét gì về nhân vật rùa trong truyện? (1,0 điểm)
3. Nêu ít nhất hai bài học mà em rút ra được qua truyện “Chú rùa thông minh”. (0,5 điểm)

**Phần II. VIẾT (4,0 điểm)**

 Cố nhạc sĩ Trịnh Công Sơn đã từng viết: “Mỗi ngày tôi chọn một niềm vui/ Chọn những bông hoa, chọn những nụ cười…”. Cuộc sống luôn cần niềm vui, hãy viết một bài văn trình bày quan điểm của em về vai trò của tinh thần lạc quan trong cuộc sống của chúng ta. (độ dài tối thiểu 1 trang giấy thi)

**--- HẾT --**

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI PHIẾU LUYỆN THÁNG 3/2024**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM** **(2,5 điểm ; 0,25 điểm/câu)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1.** C | **Câu 2.** D | **Câu 3.** C | **Câu 4.** C | **Câu 5. D** |
| **Câu 6.** C | **Câu 7.** C | **Câu 8.** B | **Câu 9.** D | **Câu 10.** C |

**II. PHẦN TỰ LUẬN (7.5 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **Câu 1** *(3,5 điểm)* |
| **a.**  | Tính mạch lạc trong văn bản được thể hiện:- Nội dung: Các câu văn cùng hướng về một nội dung, các câu sắp xếp theo quan hệ nhân quả: Rùa nhanh trí lừa hổ, hổ sợ hãi bỏ chạy.- Hình thức: + Sử dụng các từ ngữ lặp lại: “mộc nhĩ, tôi, bác, voi, rùa”+ Thay thế từ ngữ: “Tôi” thay thế “rùa”, “bác” thay thế cho “hổ”, “nó” thay thế cho “con hổ” |  **0,5****0,5** |
| **b.** | - Hổ xưng “ta”, gọi rùa là “chú”=> Đặt mình ở vị trí cao, thể hiện thái độ coi thường, ngạo mạn- Rùa xưng “tôi” gọi hổ là “bác”=> Thái độ tôn trọng, khiêm nhường | **1,0**  |
| **c.** | - Vì rùa lấy trong miệng miếng mộc nhĩ và nói với hổ đó là gan voi mà rùa mới ăn, Hổ chưa ăn mộc nhĩ nên cứ nghĩ đó là gan voi thật nên sợ hãi bỏ chạy.- Nhận xét về rùa: Thông minh, nhanh trí, bình tĩnh | **0,5** **0,5** |
| **d.** | Bài học: - Chúng ta nên bình tĩnh khi đối diện với các tình huống nguy hiểm.- Chúng ta không nên ỉ mạnh để bắt nạt kẻ yếu. | **0,5** |
| **Câu 2** *(4,0 điểm)* |
|  | \* **Về hình thức** :- Đúng hình thức bài văn, dung lượng tối thiểu 1 trang giấy thi (0,5)- Không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp, diễn đạt ; trình bày cẩn thận, sạch đẹp (chỉ trừ điểm diễn đạt khi mắc từ 3 lỗi trở lên) (0,5) | **1,0** |
|  | \* **Về nội dung** :**1. Mở bài:** **- Dẫn dắt vấn đề****- Nêu vấn đề nghị luận: vai trò của tinh thần lạc quan****2. Thân bài: Mỗi đề mục trình bày trong một đoạn văn****a. Giải thích + Biểu hiện** **- “Lạc quan”:** Lạc quan là luôn hướng về những điều tốt đẹp, thấy những ánh sáng hy vọng trong khổ đau, luôn nhìn nhận mọi việc theo hướng tích cực.**- Biểu hiện:**+ Luôn vui vẻ trong cuộc sống hằng ngày.+ Biết quý trọng bản thân, yêu thương những người xung quanh và lan tỏa đến mọi người.**b. Làm rõ vấn đề nghị luận thông qua hệ thống các lí lẽ và bằng chứng****- Lí lẽ 1:** Nếu có tinh thần lạc quan con người sẽ biết vượt qua khó khăn, thử thách, gặt hái được những thành công, sẽ có niềm tin vào cuộc đời, cuộc sống trở nên có ý nghĩa hơn.=> Bằng chứng: **- Lí lẽ 2:** Người có tinh thần lạc quan sẽ truyền năng lượng tích cực đến cho những người xung quanh và góp phần xây dựng một xã hội văn minh.**=> Bằng chứng:** **c. Mở rộng vấn đề + Liên hệ bản thân:** **- Mở rộng vấn đề:** Phê phán những con người luôn bi quan, thấy khó khăn thì lùi bước**- Liên hệ bản thân:**+ Nhận thức của bản thân: tính đúng đắn của vấn đề+ Hành động của bản thân: làm gì?**3. Kết bài: Khẳng định lại vấn đề nghị luận** | **3,0** |